

\*

Số 459-KH/HU

Phong Thổ, ngày 22 tháng 8 năm 2024

## KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết 17-NQ/TU ngày 19/5/2024 của Ban Chấp hành Đảng  
bộ tỉnh về phát triển Sâm Lai Châu giai đoạn 2024-2030,  
định hướng đến năm 2035**

-----

Thực hiện Nghị quyết 17-NQ/TU ngày 19/5/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển Sâm Lai Châu giai đoạn 2024-2030, định hướng đến năm 2035 (gọi tắt Nghị quyết số 17-NQ/TU). Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 17-NQ/TU ngày 19/5/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển Sâm Lai Châu giai đoạn 2024-2030, định hướng đến năm 2035 nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân về phát triển Sâm Lai Châu trên địa bàn huyện Phong Thổ.

- Đánh giá đúng tiềm năng phát triển và xây dựng kế hoạch phát triển Sâm Lai Châu phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương. Xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của huyện, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở và các tổ chức, doanh nghiệp và người dân tham gia trồng, phát triển Sâm trong việc tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, kịp thời, hiệu quả, đồng bộ và thống nhất.

- Nâng cao công tác quản lý, điều hành; gắn kết giữa các cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở trong việc triển khai thực hiện phát triển Sâm Lai Châu trên địa bàn huyện.

#### 2. Yêu cầu

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo đầy đủ nội dung, cụ thể hóa các mục tiêu, định hướng và giải pháp phát triển Sâm Lai Châu đến cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm tạo sự đồng thuận và quyết tâm cao trong triển khai thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra, theo dõi, giám sát thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch đảm bảo hiệu quả; định kỳ theo tiến độ các dự án đầu tư, thời vụ triển khai, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

## II- MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Phát triển Sâm Lai Châu thành ngành hàng có giá trị kinh tế cao, là sản phẩm chủ lực của huyện, góp phần mang thương hiệu sản phẩm quốc gia; góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện.

### 2. Mục tiêu cụ thể

#### 2.1. Mục tiêu đến năm 2030

- Xây dựng 01 cơ sở sản xuất cây giống đảm bảo đủ điều kiện.
- Phát triển vùng trồng Sâm Lai Châu toàn huyện đạt khoảng 750 ha, tại các xã Sì Lở Lầu, Mồ Sì San, Vàng Ma Chải, Tung Qua Lìn, Dào San, Bản Lang, Sin Suối Hồ, Lán Nhì Thàng và một số vùng có khả năng thích ứng. 100% diện tích trồng Sâm Lai Châu được cấp mã số vùng trồng và chỉ dẫn địa lý.
- Sản lượng khai thác Sâm Lai Châu năm 2030 đạt khoảng 3,5 tấn/năm (diện tích khai thác khoảng 18 ha/năm), đảm bảo nguồn gốc xuất xứ, đạt tiêu chuẩn GACP-WHO (*Thực hành tốt nuôi trồng và thu hái dược liệu theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới*) hoặc tương đương.
- Hỗ trợ, đầu tư phát triển hạ tầng giao thông và các hạ tầng thiết yếu tại các vùng trồng tập trung.

#### 2.2. Mục tiêu đến năm 2035

Tiếp tục duy trì và phát triển Sâm Lai Châu trên địa bàn, đến năm 2035 nâng tổng diện tích Sâm Lai Châu lên 1.150ha; đồng thời phát triển Sâm Lai Châu cùng với Sâm Việt Nam trở thành ngành hàng mang thương hiệu quốc gia, có giá trị xuất khẩu cao tiến tới mang thương hiệu quốc tế, tạo nguồn thu quan trọng cho huyện.

## III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Nhiệm vụ trọng tâm

#### 1.1. Bảo tồn, phát triển nguồn giống Sâm Lai Châu

- Phối hợp thống kê, điều tra, đánh giá các vườn đã có của HTX, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân để xây dựng vườn sưu tập nguồn gen Sâm Lai Châu; đồng thời củng cố các điều kiện, hoàn thiện thành vườn giống gốc tại vùng sinh thái điển hình thuộc của huyện.
- Thu hút, hỗ trợ đầu tư, xây dựng các cơ sở sản xuất giống, đảm bảo chất lượng và khả năng cung ứng giống Sâm Lai Châu có năng suất, chất lượng cao, chống chịu sâu, bệnh hại, thích nghi với các tiểu vùng sinh thái, đảm bảo đủ số lượng cung ứng cho vùng nguyên liệu tập trung.
- Phối hợp Quản lý chặt chẽ nguồn gốc giống, công tác sản xuất, kinh doanh giống trên địa bàn. Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng, kiểm soát nguồn gốc giống Sâm đảm bảo hợp pháp, chặt chẽ theo quy định hiện hành.

### **1.2. Phát triển vùng nguyên liệu tập trung**

- Rà soát, xác định quy mô, địa điểm cụ thể và quỹ đất, rừng phù hợp, tích hợp vùng trồng vào Phương án quản lý rừng bền vững làm cơ sở phát triển bền vững Sâm Lai Châu. Quy mô và địa điểm cụ thể được xác định trên cơ sở đánh giá kỹ lưỡng tiềm năng, năng lực đầu tư, quỹ đất, hiệu quả về kinh tế, xã hội, môi trường và nhu cầu thị trường.

- Đa dạng các phương pháp nuôi trồng cả dưới tán rừng và đất trống để tập trung phát triển vùng nguyên liệu trên địa bàn huyện; ưu tiên ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng, canh tác Sâm Lai Châu. Chỉ đạo, hướng dẫn nuôi trồng, phát triển Sâm Lai Châu bằng các giống đã được công nhận.

- Phối hợp lập hồ sơ quản lý, cấp mã số vùng trồng và truy xuất nguồn gốc đối với toàn bộ diện tích Sâm Lai Châu của các tổ chức, cá nhân theo tiêu chuẩn GACP-WHO hoặc tương đương. Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, bảo tồn, phát triển Sâm Lai Châu.

### **1.3. Thúc đẩy chế biến, kinh doanh Sâm Lai Châu bền vững theo chuỗi giá trị**

- Thu hút các doanh nghiệp đầu tư, phát triển Sâm theo chuỗi giá trị, chế biến sâu, gắn với thị trường tiêu thụ; đầu tư, phát triển các cơ sở chế biến Sâm gắn với vùng nguyên liệu theo hướng hiện đại.

- Xây dựng chuỗi sản xuất, liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm Sâm Lai Châu. Phát triển, đa dạng hóa các sản phẩm Sâm Lai Châu theo chuỗi giá trị; phát triển các kênh giới thiệu, phân phối sản phẩm Sâm ở trong và ngoài nước.

- Phối hợp xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc Sâm Lai Châu, đảm bảo các sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức hình thành các cơ sở kiểm định nguồn gốc, chất lượng Sâm Lai Châu đạt tiêu chuẩn GLP (*Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm dược phẩm*).

### **1.4. Xây dựng, phát triển thương hiệu, thị trường và xúc tiến thương mại**

- Hỗ trợ xây dựng, đăng ký thương hiệu và phát triển sản phẩm Sâm Lai Châu trong nước và quốc tế.

- Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm Sâm Lai Châu. Tổ chức triển lãm giới thiệu các sản phẩm Sâm Lai Châu gắn với phát triển du lịch cộng đồng; gắn phát triển Sâm Lai Châu với phát triển các hoạt động du lịch cộng đồng, quảng bá nét đặc sắc về văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số, kết hợp với giới thiệu về văn hóa, truyền thống canh tác và sử dụng Sâm.

### **1.5. Phát triển hạ tầng vùng trồng Sâm Lai Châu**

Hỗ trợ, đầu tư hệ thống giao thông, điện kết nối đến các vùng nguyên liệu trồng Sâm tập trung, các cơ sở chế biến và hạ tầng thiết yếu khác phục vụ sản xuất,

chế biến và tiêu thụ sản phẩm Sâm thông qua lồng ghép thực hiện các chương trình và nguồn vốn đầu tư công.

## **2. Giải pháp chủ yếu**

**2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, tổ chức xã hội nghề nghiệp đối với chương trình phát triển Sâm Lai Châu.**

- Các cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền các cấp, nhất là các địa phương có tiềm năng, lợi thế, được xác định vùng trọng điểm trong phát triển Sâm Lai Châu phải đưa chủ trương về đầu tư, phát triển Sâm Lai Châu vào nghị quyết cấp ủy, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm với mục tiêu, giải pháp và lộ trình cụ thể. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để tạo sự đột phá, đưa Sâm Lai Châu trở thành ngành hàng chủ lực của địa phương.

- Quản lý, giám sát chặt chẽ các dự án đầu tư, phát triển và chế biến sản phẩm Sâm Lai Châu, nhất là các dự án thuê rừng, đất lâm nghiệp, thuê môi trường rừng, liên kết sản xuất dưới tán rừng để trồng Sâm Lai Châu theo quy định của pháp luật. Quản lý, bảo tồn hiệu quả diện tích Sâm Lai Châu trong tự nhiên, các mô hình là sản phẩm của nhiệm vụ khoa học công nghệ. Tăng cường quản lý, bảo vệ, phát triển thương hiệu Sâm Lai Châu; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, gian lận thương mại trong kinh doanh Sâm Lai Châu.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp trong công tác tuyên truyền, vận động, tư vấn, giám sát và phản biện xã hội, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân tham gia đầu tư, phát triển và chế biến, kinh doanh Sâm Lai Châu.

**2.2. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về bảo tồn, phát triển Sâm Lai Châu**

Quán triệt, tuyên truyền và phổ biến sâu rộng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo tồn, phát triển Sâm Việt Nam, Sâm Lai Châu; thay đổi tư duy từ trồng, phát triển Sâm Lai Châu tự phát, nhỏ lẻ sang phát triển theo hướng tập trung, liên kết sản xuất hàng hóa, tạo giá trị gia tăng cao, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân; tạo sự đồng thuận, thống nhất, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện.

**2.3. Về khoa học, công nghệ và phát triển nguồn nhân lực**

- Đẩy mạnh phối hợp nghiên cứu, phát triển khoa học công nghệ trong nuôi trồng, chăm sóc, chế biến sản phẩm Sâm Lai Châu.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành từ khâu nuôi trồng đến khai thác, chế biến, truy xuất nguồn gốc sản phẩm; khuyến khích các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh Sâm Lai Châu tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử về Sâm và các sản phẩm từ Sâm.

- Phối hợp đào tạo, nâng cao trình độ và năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật nông - lâm nghiệp, đội ngũ nghiên cứu khoa học, nghiên cứu phát triển y - dược, khoa học công nghệ của huyện; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong nghiên cứu khoa học về Sâm Lai Châu. Tổ chức các hoạt động đào tạo, tập huấn kỹ thuật cho người trồng Sâm.

#### **2.4. Về bảo tồn, phát triển nguồn giống, cơ sở sản xuất giống; tổ chức sản xuất và phát triển vùng nguyên liệu**

- Rà soát, đánh giá những vườn đang được chăm sóc tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân; xác định những cây Sâm Lai Châu di thực từ tự nhiên, được chăm sóc, bảo vệ, sinh trưởng, phát triển tốt để hỗ trợ đầu tư, hình thành vườn sưu tập nguồn gen Sâm Lai Châu và củng cố, hoàn thiện thành vườn giống gốc.

- Các cơ sở đã được cấp mã số cơ sở trồng Sâm Lai Châu hoàn thiện điều kiện, thủ tục để tổ chức sản xuất giống đảm bảo theo quy định. Các cơ sở sản xuất khác sớm hoàn thiện hồ sơ đề xuất cấp mã số cơ sở trồng Sâm Lai Châu, tiến tới hoàn thiện thành cơ sở sản xuất giống.

- Các địa phương căn cứ vào điều kiện thực tiễn và nhu cầu phát triển, tổ chức rà soát, điều tra, đánh giá, xác định cụ thể về diện tích các khu vực có điều kiện phù hợp để tạo quỹ đất nuôi trồng, phát triển Sâm Lai Châu. Đẩy mạnh các giải pháp để thành lập hợp tác xã, tổ hợp tác có quy mô phù hợp để liên kết thực hiện nuôi trồng, chế biến, tiêu thụ Sâm Lai Châu.

- Thu hút người dân sống gần rừng tham gia liên kết trồng, chăm sóc, bảo vệ, thu hái Sâm Lai Châu để chia sẻ lợi ích gắn với bảo vệ rừng, tạo việc làm, nâng cao thu nhập.

#### **2.5. Chính sách phát triển Sâm Lai Châu**

Tiếp tục triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương, tỉnh về phát triển dược liệu, trong đó có Sâm Lai Châu; nghiên cứu, triển khai lồng ghép thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra với các cơ chế, chính sách đã ban hành.

#### **2.6. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý**

Củng cố hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước các cấp để thực hiện bảo tồn, phát triển Sâm Lai Châu; kiện toàn hệ thống khuyến nông nhằm hỗ trợ, thúc đẩy phát triển Sâm Lai Châu. Phân công đầu mối thống nhất phụ trách quản lý chuỗi dược liệu của huyện, trong đó có Sâm Lai Châu.

### ***2.7. Về phát triển thị trường và mở rộng hợp tác trong nước và quốc tế***

- Phối hợp triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại để giới thiệu, quảng bá sản phẩm Sâm Lai Châu đến người tiêu dùng trong và ngoài nước, từ đó kết nối, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường nắm bắt thông tin về thị trường, tiêu chuẩn chất lượng của thị trường để phổ biến, thông tin đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm Sâm Lai Châu.

- Đẩy mạnh các hoạt động khuyến công nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh sản phẩm Sâm Lai Châu sử dụng máy móc hiện đại vào sản xuất, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, cải tiến mẫu mã, góp phần nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm Sâm Lai Châu.

- Tăng cường hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế có ngành công nghiệp phát triển về nuôi trồng, chế biến và tiêu thụ Sâm; ký kết hợp tác với một số tỉnh có nhiều kinh nghiệm trong phát triển sâm và dược liệu. Tập trung hợp tác về kinh nghiệm quản lý, chuyển giao khoa học công nghệ sản xuất giống, quy trình canh tác phát triển vùng nguyên liệu, thu hoạch, bảo quản, chế biến, phát triển thị trường, xây dựng thương hiệu.

### ***2.8. Huy động các nguồn lực đầu tư***

- Thu hút đội ngũ chuyên gia tư vấn và nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng yêu cầu phát triển Sâm Lai Châu. Quan tâm đào tạo kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản Sâm Lai Châu cho người dân đảm bảo đủ khả năng, trình độ tham gia liên kết.

- Đa dạng nguồn vốn huy động để đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển dược liệu, nhất là hạ tầng giao thông, điện, nước, viễn thông và các hạ tầng thiết yếu khác.

- Bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương và lồng ghép các nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, đề án, dự án khác, huy động nguồn vốn xã hội hóa, các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện phát triển Sâm Lai Châu đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

### ***2.9. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong triển khai nhiệm vụ Chương trình phát triển Sâm Việt Nam tại huyện.***

#### **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các chi, đảng bộ cơ sở: Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền những nội dung cơ bản và kết quả thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU và Kế hoạch này; căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

2. HỖND huyện: Tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển Sâm trên địa bàn.

**3. UBND huyện:** Căn cứ Nghị quyết số 17-NQ/TU, Chương trình hành động của UBND tỉnh và Kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát; định kỳ sơ kết, tổng kết theo quy định, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

**4. Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện:** Tăng cường tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân về mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết của Tỉnh ủy và Kế hoạch này, tạo sự đồng thuận cao trong triển khai thực hiện ở cơ sở.

**5. Các ban đảng huyện:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này trong toàn Đảng bộ huyện.

**6. Văn phòng Huyện ủy:** Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu sơ, tổng kết thực hiện Nghị quyết.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Huyện ủy,
- Các ban đảng huyện,
- MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các đ/c Ủy viên BTVHU,
- Lưu VTHU.



**Nguyễn Văn Thanh**